

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2024/HS-ST
Ngày: 10 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quyên và bà Ninh Ngọc Thu.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Trần Duy Thường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Trần Văn Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Mạnh C, sinh năm 1990 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Tổ 8, phường M, thành phố Ph, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức K và bà Nguyễn Thị Kim Nh; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định số 86/QĐ-XPHC ngày 05/7/2006 Công an thị xã Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “*Cảnh cáo*” về hành vi “*Đánh nhau*”; Quyết định số 78/QĐ-XPHC ngày 14/5/2007 Công an thị xã Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi “*Đánh nhau*”; Quyết định số 08/QĐ-XPHC ngày 10/11/2007 Công an phường Hai Bà Trưng, thị xã Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi “*Ném gạch đá vào nhà dân*”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2024, chuyển tạm giam từ ngày 26/01/2024 đến nay; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Anh Đỗ Thanh T (người làm chứng); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/01/2024, Tổ công tác của Công an xã Nhân Mỹ, huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã Xuân Khê, huyện Lý Nhân làm nhiệm vụ tuần tra tại đường ĐH10 thuộc thôn Mỹ Xuyên, xã Nhân Mỹ phát hiện Trần Mạnh C đang đi bộ, có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ trong túi áo khoác phía trong bên trái của C đang mặc 01 (một) gói giấy bạc màu trắng được dán kín bên ngoài bằng băng dính đen, mở ra bên trong có 10 (mười) viên nén hình tròn, màu đỏ; tại chỗ, C khai là ma túy vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Mạnh C và thu giữ, niêm phong toàn bộ số ma túy nêu trên trong phong bì ký hiệu QT01, tạm giữ của C 01 điện thoại di động Samsung J2 Prime và bàn giao Trần Mạnh C cùng vật chứng, tài liệu có liên quan đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Mạnh C, Cơ quan điều tra không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 107/KL-KTHS ngày 25/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: *“Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,005g (một phẩy không trăm linh năm gam), loại Methamphetamine”*.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKSLN ngày 17/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Mạnh C về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Mạnh C từ 15 đến 18 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung; đồng thời đề nghị xử lý vật chứng, án phí vụ án.

- Bị cáo Trần Mạnh C khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng

trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Người làm chứng (anh Đỗ Thanh T) vắng mặt nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai và ý kiến của anh T, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Trần Mạnh C tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định về ma túy, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Do đó đủ cơ sở kết luận: Hồi 19 giờ 30 phút ngày 20/01/2024, tại đoạn đường DH10 thuộc thôn Mỹ Xuyên, xã Nhân Mỹ, huyện Lý Nhân, Trần Mạnh C đang cất giữ trái phép 1,005 gam (*một phẩy không trăm linh năm gam*) ma túy, loại Methamphetamine trong túi áo khoác phía trong bên trái đang mặc với mục đích để sử dụng cho bản thân, thì bị Tổ công tác của Công an xã Nhân Mỹ phối hợp với Công an xã Xuân Khê, huyện Lý Nhân phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Trần Mạnh C đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo đảm bảo đúng người, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi khác nhau, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân, nay lại thực hiện tội phạm về ma túy.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào của vụ án.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; bị cáo có ông nội là ông Trần Đức Q có thành tích được Ban chấp hành trung ương Hội đồng y Việt Nam tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp đồng y; có ông ngoại là ông Nguyễn Khả Đ được Bộ tư lệnh Binh đoàn 12 tặng Huy hiệu Chiến sỹ trường sơn; có bố đẻ là ông Trần Đức K đã tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới Vị Xuyên - Hà Tuyên và có thành tích trong công tác được tặng thưởng Huy chương tuổi trẻ anh hùng bảo vệ tổ quốc, Kỷ niệm chương, Bằng khen; có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Kim Nh đã có thành tích trong công tác được Thủ tướng chính phủ tặng Bằng khen, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam tặng Bằng khen, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Mạnh C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự địa phương, tệ nạn ma túy gây ra nhiều hệ lụy cho xã hội và bản thân, gia đình có người nghiện, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt xét thấy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt để sớm hoà nhập cộng đồng xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Prime đã cũ, là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Mạnh C, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo, nhưng quản lý để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với người lái xe taxi đã chở Trần Mạnh C đi mua ma túy và chở C tới thôn Mỹ Xuyên, xã Nhân Mỹ, huyện Lý Nhân và đối tượng đã mua hộ ma túy cho C. Quá trình điều tra, C khai không biết thông tin gì của những người này, ngoài lời khai của bị cáo thì không có căn cứ nào khác để chứng minh, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Lý Nhân không có căn cứ điều tra làm rõ để xử lý trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh C phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh C 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 107/KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, ghi *“mẫu vật hoàn trả QT01”*.

Trả lại Trần Mạnh C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Prime đã cũ, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án dân sự.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 18/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Mạnh C phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao (Vụ GDKT I).
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Quốc Huy